



Tên Trộm

Guy De Maupassant (1850-1893)
Thân Trọng Thủy dịch

- Bởi vì tôi đã nói với quý vị là chẳng ai tin chuyện đó cả.
 - Xin ông cứ kể đi.
 - Tôi muốn kể lắm chứ. Nhưng trước hết tôi cần khẳng định rằng câu chuyện của tôi là chuyện thực, thực từng chi tiết một, mặc dù nghe rất khó tin. Chỉ có các họa sĩ là không hề ngạc nhiên, nhất là những họa sĩ già từng sống vào thời đó, thời mà óc hài hước lan tràn khắp nơi đến nỗi ngay cả trong những trường hợp nghiêm trọng nhất chúng tôi cũng khôi hài được.
- Nói xong, người họa sĩ già đến ngồi như cỡi ngựa trên một chiếc ghế.

Câu chuyện xảy ra trong phòng ăn một khách sạn Barbizon. Ông già nói tiếp:

- Tối hôm ấy chúng tôi ăn tại nhà anh bạn tội nghiệp Sorieul, bây giờ đã quá cố, anh ấy là người hăng say nhất trong bọn tôi. Chúng tôi chỉ có ba người: Sorieul, tôi và Le Poittevin, tôi nghĩ thế nhưng không dám quả quyết đó là anh ta. Dĩ nhiên là tôi nói đến Eugène Le Poittevin người chuyên vẽ biển, cũng đã qua đời, chứ không phải là người vẽ phong cảnh. Anh này còn sống và đầy tài năng.

Nói rằng chúng tôi đã ăn tối tại nhà Sorieul có nghĩa là chúng tôi đã say. Chỉ Le Poittevin là còn tỉnh táo, thực ra là hơi chệnh choáng nhưng vẫn còn chút sáng suốt. Lúc bảy giờ chúng tôi hãy còn trẻ. Nằm dài trên những tấm thảm trong căn phòng kê bên xưởng vẽ, chúng tôi chuyện trò huyền thiên, ngông cuồng. Sorieul nằm ngửa dưới đất, gác chân lên ghế đang thao thao bất tuyệt về chuyện đánh trận, về đồng phục thời Đế chế, bỗng anh đứng dậy lấy trong chiếc tủ lớn ra một bộ đồ kỵ binh mặc vào người, rồi ép Le Poittevin mặc đồ lính phóng lựu. Vì Le Poittevin không chịu mặc nên chúng tôi tóm lấy y, cởi áo quần y ra rồi khoác cho y ngập ngựa trong bộ đồ rộng thùng thình. Còn tôi thì cải trang làm lính thiết giáp. Sorieul bảo chúng tôi tập một động tác phức tạp. Rồi anh ấy tuyên bố:

- Vì tối nay mình là dân võ biển nên mình phải uống như con nhà võ.

Chúng tôi đốt lửa hâm rượu trắng, nốc cạn rồi hâm tiếp bát rượu rum. Và chúng tôi cất cao giọng hát những bài hát cũ mà thuở trước những người lính già của đoàn quân chủ lực thường hát mà như rống. Le Poittevin, vẫn còn hơi tỉnh táo, đột ngột bảo chúng tôi ngừng hát, rồi sau vài giây im lặng, anh nói nhỏ:

- Tớ tin chắc có người đang bước bên xưởng vẽ.

Sorieul bật dây nói:

- Một tên trộm! May quá!

Rồi bất ngờ anh cất tiếng hát quốc ca:

- "Công dân ơi, mau cầm vũ khí!"

Anh ta xông tới chỗ đặt một bộ vũ khí và phát cho mỗi chúng tôi một món thích hợp với quân phục trên người. Tôi được cấp một khẩu "mút-kê" và một cây kiếm. Le Poittevin một súng lớn có gắn lưới lê và Sorieul vì không tìm được dụng cụ nào thích hợp nên anh giắt vào thắt lưng một khẩu súng ngắn và lấy thêm một cái riệu để vung trên tay. Rồi anh thận trọng mở cửa xưởng vẽ để toán quân tiến vào "vùng lãnh thổ" khả nghi.

Khi chúng tôi đã vào giữa căn phòng rộng lớn chất rất nhiều gối, bàn ghế, đồ đạc lạ thường, Sorieul nói:

- Giờ chúng ta lập một hội đồng quân sự. Tớ là tướng. Cậu là lính thiết giáp, cậu có nhiệm vụ cắt đường rút lui của địch, nghĩa là khóa trái cửa lại. Còn cậu là lính phóng lựu, cậu hộ tống tớ.



Tôi thi hành lệnh rồi tôi quay lại cùng toán quân đi trinh sát. Khi tôi sắp bắt kịp họ ở phía sau bức bình phong thì nghe tiếng ồn lớn. Tôi xông tới, tay vẫn cầm một cây nến. Le Poittevin vừa đâm lưới lê xuyên qua ngực một "ma-nơ-canh" mà Sorieul đã dùng riệu chịt đầu nó. Nhận ra nhầm lẫn, ông tướng ra lệnh: "*Hãy thận trọng*" và cuộc hành quân tiếp diễn.

Khoảng chừng hai mươi phút sau khi chúng tôi lục soát tất cả mọi xó xỉnh của xưởng vẽ mà không có kết quả thì Le Poittevin quyết định mở cái tủ lớn. Bên trong tủ tối đen và sâu hun hút. Tôi giơ đèn ra phía trước và kinh ngạc rút tay lại ngay: một gã đàn ông, một gã đàn ông bằng xương bằng thịt đang nhìn tôi. Lập tức tôi khóa cửa tủ lại và bọn tôi lại họp. Chúng tôi mỗi người một ý. Sorieul muốn xông khói tên trộm. Le

Poittevin thì bàn nên giam đói nó rồi bắt. Tôi đề nghị dùng thuốc nổ làm nổ tung cái tủ. Ý kiến của Le Poittevin thắng thế. Anh ta ôm khẩu súng lớn đứng gác, còn hai đứa tôi đi lấy chỗ rượu uống dở và thuốc lá rồi ngồi trước cánh cửa đã khóa uống mừng bắt được tên tù.

Khoảng nửa tiếng sau, Sorieul nói:

- Bất kể ra sao tớ cũng phải đến gần nhìn nó cho rõ. Hay là ta dùng vũ lực bắt nó?

Tôi tán thành:

- Hoan hô!

Chúng tôi cầm vũ khí tiến lên, cánh cửa tủ được mở ra và Sorieul cầm khẩu súng ngắn chưa nạp đạn xông tới trước tiên. Hai đứa tôi theo sát anh ta hò hét. Một cuộc xô xát khủng khiếp đã xảy ra trong bóng tối. Sau năm phút vật lộn, chúng tôi lôi ra ngoài sáng một tên du côn già tóc trắng, rách rưới và bần thủ. Chúng tôi trói chân tay hắn lại rồi đẩy hắn ngồi vào một chiếc ghế bành. Hắn chẳng nói một tiếng nào. Sorieul đã quá say, quay lại nói với chúng tôi:

- Bây giờ ta xét xử tên khốn này.

Tôi say đến độ tôi cho rằng đề nghị đó là tất nhiên. Le Poittevin được giao nhiệm vụ bào chữa còn tôi bên phía buộc tội. Hắn bị kết án tử hình với đa số phiếu thuận, trừ một phiếu của người bào chữa.

Sorieul nói:

- Chúng ta hãy hành hình nó!

Nhưng anh do dự:

- Người này không thể chết mà không được thực hiện các nghi thức tôn giáo. Hay là ta tìm một linh mục?

Tôi phản đối, bảo rằng đã trễ. Sorieul liền cử tôi làm việc đó thay cho linh mục, rồi anh ta khuyến khích tên tội phạm xưng tội với tôi.

Đã năm phút qua, gã đàn ông cứ tròn mắt kinh ngạc, tự hỏi không hiểu mình đang đựng chuyện với hạng người nào đây. Bằng giọng ồ ồ, khàn khàn vì rượu hắn hỏi:

- Hắn là các cậu muốn đùa đúng không?

Nhưng Sorieul đã dùng sức bắt hắn quỳ xuống và vì sợ cha mẹ hắn đã quên không cho hắn rửa tội nên anh rót lên đầu hắn một ly rượu rum. Rồi anh nói:

- Mày mau xưng tội với ông đây, giờ phút cuối cùng của mày đã điểm.

Tên vô lại cuống cuống kêu la: "*Cứu tôi với!*" Hắn la to đến nỗi chúng tôi phải nhét giẻ vào miệng hắn để khỏi làm hàng xóm thức giấc. Thế là hắn lăn xuống đất, chống cự và vật vã, hất đổ bàn ghế, vỡ ngói. Sau cùng, mất kiên nhẫn, Sorieul nói lớn:

- Ta kết thúc chuyện này đi.

Và anh nhắm vào tên khốn nạn đang nằm dưới đất, bóp cò khẩu súng ngắn của anh. Cái kim hỏa rút xuống, phát ra tiếng động khô khốc. Theo gương anh ta, đến lượt tôi bắn. Súng của tôi bằng đá phát ra một tia lửa làm tôi rất ngạc nhiên.

Bỗng Le Poittevin nghiêm mặt tuyên bố:

- Chúng ta có được quyền giết người này không?

Sorieul sừng sốt trả lời:

- Chúng ta đã kết án nó tử hình rồi kia mà!

Nhưng Le Poittevin nói:

- Ta không giết thường dân. Tên này phải được giao nộp cho đao phủ. Phải dẫn nó đến đồn cảnh sát.

Chúng tôi thấy lý lẽ ấy xác đáng. Chúng tôi xốc hắn dậy và vì hắn không thể bước đi được nên hắn được bỏ lên một tấm ván loại dùng làm mặt bàn, chúng tôi trói hắn thật chắc, rồi tôi và Le Poittevin khiêng hắn đi, còn Sorieul, trang bị tận răng, đi sau cùng.

Đến trước đồn, lính gác chặn chúng tôi lại. Viên đồn trưởng được thông báo, đã nhận ra chúng tôi ngay vì ngày nào ông ta cũng chứng kiến những trò đùa, những chuyện bực mình, những điều bịa đặt huyền hoặc của chúng tôi nên ông ấy chỉ cười mà không chịu nhận tù nhân. Toán quân quay trở về, bước vào xưởng vẽ. Tôi hỏi:

- Chúng ta sẽ làm gì với tên trộm này?

Le Poittevin lộ vẻ xúc động, khẳng định rằng gã đàn ông hắn đã mệt. Thật vậy, hắn có vẻ như đang hấp hối, bị trói, bị bịt miệng, bị cột chặt trên một tấm ván như thế kia! Tôi cũng thấy thương hại hắn lắm, lòng thương hại của người say. Tôi gỡ miếng giẻ bịt miệng hắn ra và hỏi:

- Đây, ông bạn già, có khỏe không?

Hắn rên rỉ:

- Đủ rồi, mẹ kiếp!

Sorieul bỗng trở nên nhân từ. Anh cời hết dây trói cho hắn, mời hắn ngồi, xưng hô thân mật với hắn và cả ba đưa tôi nhanh chóng hâm rượu để mong làm cho hắn được khỏe lại. Tên trộm ngồi yên trên ghế nhìn chúng tôi. Khi thức uống đã sẵn sàng, chúng tôi đưa hắn một cái ly, hắn là muốn giúp hắn hoàn hồn, và cụng ly với hắn. Tựa lượng của tên tù ngang bằng với cả một trung đoàn. Nhưng trời đã bắt đầu sáng, hắn đứng lên nói với dáng điệu rất bình thản:

- Tôi buộc phải từ biệt các bạn, vì tôi phải về nhà.

Chúng tôi rất tiếc, muốn giữ hắn ở lại nhưng hắn từ chối vì đã ở đây quá lâu rồi. Thế là chúng tôi bắt tay hắn và Sorieul tay cầm đèn soi đường, nhắc hắn:

- Đi cẩn thận, coi chừng cái cổng xe.

oOo

Chúng tôi cười một cách sáng khoái chung quanh người kể chuyện. Ông ta đứng dậy, châm tẩu thuốc, đứng trước mặt chúng tôi ngạo nghễ nói:

- Điều lạ lùng nhất trong câu chuyện này là nó rất thật.

Thân Trọng Thủy 20/8/19

Dịch từ nguyên bản tiếng Pháp "Le Voleur"
của Guy De Maupassant